

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2017/HS-ST
Ngày 22/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Hữu Dân

Ông Nguyễn Văn Hạnh

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Quyên– Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cành–Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 214/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2017/QĐXX-HS ngày 18/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN T.** Sinh năm 1984; Tại: Tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 200 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Trần C, sinh năm 1956; Con bà Ngô Thị L, sinh năm 1961. Hiện đều trú tại 200 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có vợ là Trần Thị Hoài L, sinh năm 1982 và có 01 con, sinh năm 2005, hiện trú tại 143/4 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân:

- Ngày 27/8/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 21 tháng 16 ngày, về tội: Trộm cắp tài sản.

- Ngày 04/03/2009, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; hình thức phạt tiền 350.000 đồng.

- Ngày 08/03/2010, bị Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định đưa vào Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội tỉnh Đắk Lắk, thời hạn 24 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B – Có mặt.

*Người bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985

Trú tại: Liên gia 8, tổ dân phố 9, phường T, thành phố B – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần T là người nghiện chất ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người dân. T đi mua kìm, cưa lê, kéo, bình ga mi ni, máy khâu, quạt ga, tuốc nơ vít bỏ trong 01 túi xách màu đen để làm công cụ đi trộm cắp tài sản. Khoảng 03^h sáng ngày 29/8/2017, Thuận một mình đi bộ trên các đoạn đường trong thành phố B, quan sát đi tìm nhà dân có sơ hở thì đột nhập vào để trộm cắp tài sản. Khi đi đến phòng bán vé máy bay, địa chỉ: 14 T, phường T, thành phố B, do chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985, trú tại: L8, tổ dân phố x, phường T, thành phố B làm chủ, T thấy cửa vào nhà là loại cửa kéo Đài Loan, chỉ khóa ổ khóa phía trên, không khóa ổ khóa phía dưới nên T nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp tài sản. T đến dùng tay, chân cạy phần cửa kéo phía dưới hở ra, rồi đột nhập vào trong phòng. Khi vào trong phòng bán vé máy bay T nhìn thấy có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba, màu đen; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen để trên bàn làm việc và 01 túi xách màu đen bên trong túi xách có để 01 bàn phím máy tính xách tay, màu đen để ở dưới bàn làm việc. T lấy chiếc túi xách màu đen và cho chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell vào túi đeo lên người còn chiếc máy tính xách tay hiệu Toisba cầm trên tay rồi tẩu thoát ra ngoài. Khi vừa ra khỏi phòng vé máy bay thì bị quần chúng nhân dân và tổ tuần tra Công an thành phố B, phát hiện bắt quả tang. Tạm giữ các tài sản T trộm cắp và công cụ sử dụng đi trộm cắp tài sản.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba, màu đen, màn hình 15,6 inches, cấu hình: Core i3 – 60064, Ram 4 GB, DDR3 HDD1000 GB, đã qua sử dụng; trị giá: 4.300.000 đồng.

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, màn hình 15,6 inches, cấu hình: Core i3-6006U, Ram 4GB, HDD 1000 GB, đã qua sử dụng và túi xách màu đen; trị giá: 7.600.000 đồng.

- 01 bàn phím Laptop, màu đen, model No: NSK-TQ0BC (bị rơi mất một phím bấm), Hội đồng không xác định giá trị.

Tổng giá trị tài sản là: 11.900.000đ (Mười một triệu chín trăm ngàn đồng).

Tại bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 235/KSĐT-HS ngày 15/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. B truy tố bị cáo Trần T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và theo nội dung quyết định truy tố mà Viện kiểm sát nhân dân Tp. B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phân tích, chứng minh hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. B trả lại: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba, màu đen, màn hình 15,6 inches, cấu hình: Core i3 – 60064, Ram 4 GB, DDR3 HDD1000 GB, đã qua sử dụng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, màn hình 15,6 inches, cấu hình: Core i3-6006U, Ram 4GB, HDD 1000 GB, đã qua sử dụng; 01 bàn phím Laptop, màu đen, model No: NSK-TQ0BC và túi xách, màu đen đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị H, là chủ sở hữu hợp pháp nhận sử dụng.

+Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách da màu đen, hiệu Sport; 01 bình ga mini hiệu Namilux; 01 máy khò dài 20cm, có phần đầu bằng kim loại, phần nhựa màu xanh cam; 01 kéo bằng kim loại màu đen, hiệu Kim Long; 01 kim hiệu C-Mart; 01 kim hiệu Friend; 01 cờ lê 19 bằng kim loại màu trắng; 01 tuốt tơ vít dài 15 cm; 01 tuốc nơ vít dài 23cm; 01 ống sắt hình chữ “L” dài 12cm - 22cm; 01 hộp quẹt ga màu vàng là công cụ, phương tiện bị cáo Trần T chuẩn bị để trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần T không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung quyết định đã truy tố, phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm

tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật đều bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì động cơ tham lam tư lợi, muốn có tiền để tiêu xài một cách dễ dàng nên khoảng 03^h sáng ngày 29/8/2017, bị cáo T lén lút đột nhập vào phòng bán vé máy bay của chị Nguyễn Thị H trộm cắp được 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba, màu đen; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen và 01 túi xách màu đen bên trong túi xách có để 01 bàn phím máy tính xách tay thì bị phát hiện bắt giữ, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 11.900.000 đồng. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử và cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, 02 lần bị Công an Tp. Buôn Ma Thuột và Ủy ban nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành xong hình phạt cũng như hết hạn thực hiện nghĩa vụ theo biện pháp xử lý vi phạm hành chính, bị cáo vẫn không cai nghiện, không chịu tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp không lớn, tài sản đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ và giao trả lại cho người bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần xem xét, áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về xử lý vật chứng:

-Xét thấy: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba, màu đen, màn hình 15,6 inches, cấu hình: Core i3 – 60064, Ram 4 GB, DDR3 HDD1000 GB, đã qua sử dụng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, màn hình 15,6 inches, cấu hình: Core i3-6006U, Ram 4GB, HDD 1000 GB, đã qua sử dụng; 01 bàn phím Laptop, màu đen, model No: NSK-TQ0BC và túi xách, màu đen đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị

H, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý vật cứng, giao trả toàn bộ tài sản trên cho chị Hương nhận sử dụng là đúng quy định của pháp luật.

+Đối với 01 túi xách da màu đen hiệu Sport; 01 bình ga mini hiệu Namilux; 01 máy khò dài 20cm, có phần đầu bằng kim loại, phần nhựa màu xanh cam; 01 kéo bằng kim loại màu đen, hiệu Kim Long; 01 kìm hiệu C-Mart; 01 kìm hiệu Friend; 01 cờ lê 19 bằng kim loại màu trắng; 01 tuốc nơ vít dài 15 cm; 01 tuốc nơ vít dài 23cm; 01 ống sắt hình chữ “L” dài 12cm - 22cm; 01 hộp quẹt ga màu vàng là công cụ, phương tiện bị cáo Trần T chuẩn bị để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

-Tuyên bố bị cáo: Trần T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **TRẦN T 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/8/2017.

-Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. B trả lại: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba, màu đen, màn hình 15,6 inches, cấu hình: Core i3 – 60064, Ram 4 GB, DDR3 HDD1000 GB, đã qua sử dụng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, màn hình 15,6 inches, cấu hình: Core i3-6006U, Ram 4GB, HDD 1000 GB, đã qua sử dụng; 01 bàn phím Laptop, màu đen, model No: NSK-TQ0BC và túi xách, màu đen đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị H, là chủ sở hữu hợp pháp nhận sử dụng.

+Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách da màu đen, hiệu Sport; 01 bình ga mini hiệu Namilux; 01 máy khò dài 20cm, có phần đầu bằng kim loại, phần nhựa màu xanh cam; 01 kéo bằng kim loại màu đen, hiệu Kim Long; 01 kìm hiệu C-Mart; 01 kìm hiệu Friend; 01 cờ lê 19 bằng kim loại màu trắng; 01 tuốc nơ vít dài 15 cm; 01 tuốc nơ vít dài 23cm; 01 ống sắt hình chữ “L” dài 12cm - 22cm; 01 hộp quẹt ga màu vàng là công cụ, phương tiện bị cáo Trần T chuẩn bị để trộm cắp tài sản.

Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2017 được lưu trong hồ sơ vụ án.

-Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm

trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Bị cáo;Người bị hại;
- Người có QNVLQ;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

H’NĂM BKRÔNG